TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/HSPT
Ngày 17 - 9 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Hồng.

Các Thẩm phán: Ông Lò Văn Điệt, bà Tòng Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La

- Đại diện Viện kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 17/9/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 40/2018/TLPT-HS ngày 06 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo Lò Văn D, do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2018/HSST ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La.

**** Bị cáo bị kháng nghị:***

Lò Văn D, sinh năm 1970 tại Y, Sơn La; Nơi cư trú: Bản H, xã Đ, huyện Y, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: lớp 3/10; Con ông: Lò Văn Ph(đã chết) và bà Hoàng Thị Kh; có vợ là Hoàng Thị Y và có 02 con (con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1995); Tiền sự; Tiền án: Không; bị cáo tại ngoại, vắng mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án có 06 bị cáo và 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 23/02/2018, Lò Xăn X, Hoàng Văn Ch đến quán tạp hóa nhà Lò Văn D ở bản H, xã Chiềng Đông chơi. Trong lúc ngồi chơi, Lò Văn X rủ Hoàng Văn Ch, Lò Văn D đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh sâm. Cả ba đánh bạc được khoảng 30 phút thì có Lò Văn Thành đến xin đánh bạc cùng, khoảng 12 giờ cùng ngày có Cầm Anh B đến xin đánh bạc cùng. Lúc 12 giờ 30 phút do Lò Văn Th hết tiền nên Hoàng Văn T vào chơi vị trí của

Lò Văn Th. Hoàng Văn Mthay vị trí của Lò Văn X. Hoàng Văn Ch, Lò Văn D, Cầm Anh B, Hoàng Văn T, Hoàng Văn M tiếp tục đánh sâm, số tiền trên chiếu bạc lúc này là 5.620.000đ. Sau khi Hoàng Văn M vào chơi được khoảng 15 phút thì Hoàng Văn Tiến thua hết nên xin nghỉ và ngồi ngoài xem, được tầm 30 phút sau do gia đình có việc nên Hoàng Văn Ch xin nghỉ và Hoàng Văn Ph vào chơi thay vị trí của Hoàng Văn Ch, lúc này có Lò Văn D, Cầm Anh B, Hoàng Văn M và Hoàng Văn Ph tiếp tục chơi đánh sâm và số tiền trên chiếu bạc là 5.650.000đ. Do thua hết tiền nên Lò Văn D nghỉ. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Lò Văn Xquay lại nhà Lò Văn D để tiếp tục tham gia đánh bạc cùng với Cầm Anh B, Hoàng Văn M (Lò Văn X vào thay vị trí của Hoàng Văn Ph). Đến 17 giờ cùng ngày thì Lò Văn X, Cầm Anh B, Hoàng Văn M bị tổ công tác công an huyện Y bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc số tiền 6.390.000đ. Đến ngày 24/02/2018, Hoàng Văn T, Hoàng Văn Ph, Lò Văn D, Hoàng Văn Chi, Lò Văn Thà đến cơ quan CSĐT Công an huyện Y để đầu thú.

- Do có hành vi nêu trên, tại bản án số 35/2018/HSST ngày 19/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Lò Văn X, Lò Văn D, Cầm Anh B, Hoàng Văn M, Hoàng Văn T, Hoàng Văn Ph và Hoàng Văn Ch phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Lò Văn X09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 03 ngày tạm giữ bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ, thời gian còn phải chấp hành hình phạt là 08 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Cầm Anh B 07 (bảy) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 03 ngày tạm giữ bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ, thời gian còn phải chấp hành hình phạt là 06 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ 03 ngày

tạm giữ bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ, thời gian còn phải chấp hành hình phạt là 08 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. được trừ 03 ngày tạm giữ bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ, thời gian còn phải chấp hành hình phạt là 05 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tù được tính từ ngày UBND nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Ph 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ 03 ngày tạm giữ bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ, thời gian còn phải chấp hành hình phạt là 05 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Ch06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Lò Văn Xướng, Lò Văn D, Cầm Anh B, Hoàng Văn M, Hoàng Văn T, Hoàng Văn Ph, Hoàng Văn Ch.

Giao các bị cáo Lò Văn X, Lò Văn D, Hoàng Văn M, Hoàng Văn T, Hoàng Văn Ph, Hoàng Văn Ch cho UBND xã Đ, huyện Y, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Giao các bị cáo Cầm Anh B cho UBND thị trấn H, huyện M, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 19/7/2018 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La có quyết định số 19/QĐ-VKS-P7 kháng nghị một phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2018/HSST ngày 19/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Y, đề nghị cấp phúc thẩm tuyên hình phạt và mức hình phạt đối với bị cáo

Lò Văn D.

* Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đề nghị thay đổi điều luật áp dụng của Quyết định kháng nghị và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

Không chấp nhận Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 35/2018/HSST của Tòa án nhân dân huyện Y vì không đảm bảo căn cứ, trái với quy định tại khoản 1 Điều 261 Bộ luật Tố tụng hình sự

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng nghị phúc thẩm số 19/QĐ-VKS-P7 ngày 19/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, sửa bản án sơ thẩm: Áp dụngkhoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Hợp nhất các nội dung trong quyết định của Bản án tại hồ sơ vụ án với các bản án đã ban hành, nhằm khác phục vi phạm, thiếu sót của bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La có quyết định kháng nghị trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Ngày 14/9/2018, bị cáo Lò Văn D có đơn xin xét xử vắng mặt với lý do không đảm bảo sức khỏe để tham gia phiên tòa. Xét thấy, việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận xét xử vắng mặt bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La có ý kiến thay đổi điều luật trong quyết định kháng nghị: điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự sang điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự, xét thấy việc thay đổi không ảnh hưởng đến nội dung của quyết định kháng nghị nên cần chấp nhận.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo Lò Văn D tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận ngày 23/02/2018 bị cáo Lò Văn D đã cùng với Lò Văn X, Hoàng Văn T, Hoàng Văn Ph, Hoàng Văn Ch, Cầm Anh B, Hoàng Văn M tham gia đánh bạc với số tiền cá cược là 6.390.000đ. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321

Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Đối với nội dung kháng nghị đề nghị tuyên hình phạt và mức hình phạt đối với bị cáo Lò Văn D, xét thấy biên bản nghị án và bản án sơ thẩm gốc đều thể hiện cấp sơ thẩm đã tuyên hình phạt đối với bị cáo Lò Văn D, còn đối với bản án phát hành cấp sơ thẩm chỉ tuyên tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt mà không ghi tên của bị cáo Lò Văn D là thiếu sót và ngày 17/7/2018 Tòa án nhân dân huyện Y đã có Thông báo số 02/2018/TB-TA về việc sửa chữa, bổ sung bản án, nội dung sửa chữa bổ sung là "Xử phạt bị cáo Lò Văn D 09 tháng cải tạo không giam giữ". Do đó, việc sửa chữa, bổ sung bản án của cấp sơ thẩm không làm thay đổi bản chất vụ án hoặc gây bất lợi cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ngoài nội dung kháng nghị cho rằng cấp sơ thẩm áp dụng điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lò Văn D là không chính xác và đề nghị hợp nhất các bản án trong hồ sơ vụ án và bản án phát hành. Hội đồng xét xử nhận thấy, việc áp dụng điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự của cấp sơ thẩm là không chính xác nhưng việc áp dụng này không bị kháng cáo, kháng nghị. Đối với đề nghị hợp nhất các bản án, Tòa án cấp sơ thẩm đã có Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án nên các bản này đã được tuyên thống nhất.

Từ những phân tích nêu trên, không chấp nhận nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, giữ nguyên án hình sự sơ thẩm.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do vì Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La kháng nghị theo trình tự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Không chấp nhận nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2018/HSST ngày 19/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Lò Văn D 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc; thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Lò Văn D. Giao bị cáo Lò Văn D cho UBND xã Đ, huyện Y, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong

thời gian cải tạo không giam giữ.

2. Về án phí: Bị cáo Lò Văn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Sơn La;
- TAND huyện Y;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV-THA;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hoàng Thị Bích Hồng